

Bản án số: 75/2017/HSST

Ngày: 19/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Thân.
2. Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Hà Phú huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST, ngày 06 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngô Trần N, sinh năm 1986; Tại: ĐS, thị xã BS, Thanh Hóa; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở: Xóm SN, phường ĐS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ngô Ngọc K và bà Trần Thị S; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2004 bị Công an phường LS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính 100.000đ, đã nộp phạt; Ngày 14/4/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” ; Ngày 16/3/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 17/4/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 16/6/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 08/9/2014 chấp hành xong bản án.

Bị tạm giữ từ ngày 07/8/2017 đến ngày 10/8/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi N vụ liên quan: Ông Ngô Ngọc K, sinh năm 1956.

Trú tại: Xóm SN, phường ĐS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 07/8/2017, Tại Công Bệnh viện Đa Khoa thuộc tiểu khu 5, thị trấn Hà Trung huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an thị trấn Hà Trung đi tuần tra bắt quả tang Ngô Trần N cất giấu 01 gói nhỏ ma túy trong bao thuốc lá Thăng Long đang để ở gác ba ga xe mô tô biển kiểm soát 36F5-10806 của N đang quản lý và sử dụng. Sau khi bắt quả tang tổ công tác đưa Ngô Trần N về trụ sở Công an huyện Hà Trung lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 36F5-10806 và niêm phong tang vật là gói ma túy đã thu giữ.

Quá trình điều tra Ngô Trần N Khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 07/8/2017 Ngã mượn xe mô tô nhãn hiệu hon đa biển kiểm soát 36F5-10806 của ông Ngô Ngọc K(bố N) đi từ nhà ở phường ĐS, thị xã BS, vào thị trấn Hà Trung tìm mua ma túy sử dụng, nhưng khi đi N nói dối là đi thăm cháu. N đi theo quốc lộ 1A vào đến Công ty thuốc lá Thanh Hóa sau đó rẽ sang đường đi vào 01 ngõ nhỏ khoảng 400m, N gặp 01 thanh niên khoảng 30 tuổi, N không quen biết đang đứng bên đường. N dừng xe lấy 400.000đ đưa cho người Thanh Niên và nói bán cho N 01 gói ma túy, người thanh niên cầm tiền rồi đưa cho N 01 gói ma túy bên ngoài được bọc bằng giấy trắng, Ngã nhận gói ma túy và bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long để ở gác ba ga xe máy và quay về, khi đi đến Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, N dừng xe ở cổng bệnh viện đi vào trong đi vệ sinh, khi quay ra chuẩn bị ngồi trên xe đi về thì bị Công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ gói ma túy và xe mô tô về Công an huyện Hà Trung lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 1810/MT-PC54 ngày 09/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 01 gói giấy trắng thu của Ngô Trần N gửi giám định là ma túy, có Trọng lượng 0,168g (Không phải một sáu tám gam) loại Hêrôin.

Tại bản cáo trạng số 64/CTr-VKS ngày 06/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Ngô Trần N về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999. Khoản 3 Điều 7; khoản 1, Điều 249, điểm b khoản 2, Điều 70 BLHS năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt Ngô Trần N từ 21 đến 24 tháng tù. Đề nghị áp dụng điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định.

Về chiếc xe mô tô N dùng đi mua ma túy là xe của ông Ngô Ngọc K (bố N), hiệu Hon da WAVE biển kiểm soát 36F5-10806, N dùng xe đi mua ma túy ông K không biết nên Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho ông K.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Trần N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng đã thu giữ được và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 07/8/2017 tại cổng Bệnh viện Đa khoa Hà Trung thuộc Tiểu khu 5, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Ngô Trần N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,168g (*Không thấy một sáu tám gam*) loại Hêrôin với mục đích để sử dụng, bị bắt quả tang cùng tang vật.

Bị cáo trước ngày 07/8/2017 đã nhiều lần bị kết tội, ngày 08/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của các bản án, kể từ khi chấp hành xong bản án đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/8/2017 là 02 năm 11 tháng, theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 64 BLHS năm 1999 bị cáo chưa được coi là xóa án tích. Tuy nhiên theo nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc áp dụng khoản 3 Điều 7 và điều khoản có lợi của BLHS năm 2015 đối với người phạm tội trước khi BLHS năm 2015 có hiệu lực, tại điểm b khoản 2 Điều 70 BLHS năm 2015 thì bị cáo được coi là đã được coi là đương nhiên xóa án tích, tính từ khi chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án đã hơn 02 năm; lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 2 trong tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo BLHS năm 2015 mà chỉ coi bị cáo là người có nhân thân xấu.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 quy định “*Người nào tàng trữ vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*” nhưng tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”.

a..., b..., c Hê rooin, coocain, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do khi quyết định hình phạt cần thiết phải áp dụng điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc áp dụng khoản 3 Điều 7 và điều khoản có lợi của BLHS năm 2015 đối với bị cáo.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, tội mà toàn xã hội lên án mạnh mẽ và kiên quyết đấu tranh để ngăn chặn, đẩy lùi bởi tác hại của nó đối với giống nòi, đối với trật tự an toàn xã hội, với cuộc sống bình yên của chính gia đình bị cáo. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng lớn đến các chính sách phát triển kinh tế của nhà nước, việc đấu tranh với

tội phạm ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước đang có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, đã 04 lần bị Tòa án kết án phạt tù, đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội; do vậy cần xem xét một mức hình phạt nghiêm khắc khi quyết định hình phạt và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội để bị cáo có thời gian rèn luyện, cải tạo thành người có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Về chiếc xe mô tô hiệu Hon da (WAVE) biển kiểm soát 36F5-10806 N dùng đi mua ma túy là xe của ông Ngô Ngọc K (bố N), N mượn xe đi mua ma túy ông K không biết N dùng xe đi mua ma túy nên Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho ông K là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của người thanh niên khoảng 30 tuổi không quen biết ở ngõ nhỏ sau nhà máy thuốc lá Thanh Hóa, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Trần N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999. Khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 70, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Ngô Trần N 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 07/8/2017).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận mẫu vật sau giám định giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung ngày 14/11/2017) .

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ngô Trần N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, ông Ngô Ngọc K có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền N vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân

- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Ông K;
- L- u hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Hoàng Văn Đạt